

Bản án số: 291/2017/HSST  
Ngày: 11-9-2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diên*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Triệu Văn Giản
2. Bà Trịnh Thị Lan

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 285/2017/HSST ngày 18-8-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2017/QĐ-HSST ngày 29-8-2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị C - sinh năm 1953;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7/141 (số cũ 7/96) đường P, phường T, thành phố N, tỉnh N,

Nơi ở: Số 43/306 đường H, phường T, thành phố N, tỉnh N;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 05/10;

Con ông: Nguyễn Văn N - đã chết;

Con bà: Nguyễn Thị T - sinh năm 1927;

Chồng: Nguyễn Tất V - sinh năm 1954;

Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1984;

Tiền án; tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 21-7-1995, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”

- Ngày 02-12-1997, Công an thành phố Nam Định bắt khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 29-8-1998 được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định miễn trách nhiệm hình sự bằng hình thức đình chỉ điều tra.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-5-2017, sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định (có mặt).

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22-5-2017, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa Trường tiểu học Hùng Vương, thành phố Nam Định phát hiện Nguyễn Thị C đi xe đạp một mình có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ của C 04 gói nilon màu xanh, trong là gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột dạng cục màu trắng (C khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa C cùng người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật, đồng thời thu giữ của C 01 chiếc xe đạp màu xanh đã cũ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã quyết định trưng cầu giám định vật chứng đã thu giữ. Bản kết luận số 423/GĐKTHS ngày 24-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định đã có kết luận: Mẫu giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, trọng lượng (khối lượng) mẫu 0,255gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị C khai nhận khoảng 13 giờ ngày 22-5-2017, C đi xe đạp từ nhà đến khu vực ngã tư đường Lê Hồng Phong - Hùng Vương, thành phố Nam Định mua của 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) 04 gói Heroine với giá 400.000 đồng mục đích để sử dụng. Trên đường về thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 297/QĐ-KSĐT ngày 17-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Thị C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C khai: Ngày 22-5-2017, bị cáo đã mua 04 gói Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,255gam Heroine với mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

Xét thấy, tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì các quy định có lợi cho bị cáo được thực hiện theo Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe đạp thu giữ là tài sản của bị cáo, xét không liên quan

đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho C, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 15 (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22-5-2017.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 423/GĐKTHS. Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-8-2017)

**3. Án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**Nguyễn Thị Diên**